

Bản án số: 81/2022/HSST
Ngày 23 tháng 9 năm 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN YÊN, TỈNH BẮC GIANG**

*** Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

- **Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:** Ông Nguyễn Ánh Dương

- **Các Hội thẩm nhân dân:**

1. Ông Nguyễn Lâm Giang.

2. Ông Nguyễn Quốc Sửu.

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Phạm Văn Nam - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Tân Yên.

- **Đại diện VKSND huyện Tân Yên tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Bộ – Kiểm sát viên .

Trong ngày 23 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 76/2022/HSST ngày 09/9/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 209/2022/HSST- QĐ ngày 12 tháng 9 năm 2022 đối với bị cáo:

*** *Họ và tên: Nguyễn Hữu H- sinh năm 1998***

- Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam;

- Nơi cư trú: thôn R, xã Đ, huyện L, tỉnh B.

- Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không;

- Nghề nghiệp: Tự do; Chức vụ: Không; Trình độ học vấn: 6/12;

- Họ và tên cha: Nguyễn Hữu P- sinh năm 1957;

- Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị H- sinh năm 1957;

- Vợ, con: Chưa có.

- Gia đình bị cáo có 03 anh chị em, bị cáo là con thứ ba.

- Tiền án, tiền sự: Không.

- Bị cáo bị bắt quả tang, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 08/6/2022, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện T. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

*** *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:***

- Ông Nguyễn Hữu P, sinh năm 1957 (Vắng mặt)

Trú tại: Thôn R, xã Đ, huyện L, tỉnh B.

*** *Người làm chứng :***

- Chị Đỗ Thị H, sinh năm 1971 (Vắng mặt)
Trú tại: Tổ dân phố B, thị trấn C, huyện T, tỉnh B.
- Chị Phạm Thị Thu H, sinh năm 1992 (Vắng mặt)
Trú tại: Số nhà 13, đường Y, phường N, thành phố B, tỉnh B.
- Anh Nguyễn Đăng H, sinh năm 1984 (Vắng mặt)
Trú tại: Thôn R, xã Đ, huyện L, tỉnh B.
- * **Người chứng kiến :**
 - Anh Trần Đức C, sinh năm 1973 (Vắng mặt)
Trú tại: Tổ dân phố B, thị trấn cao T, huyện T, tỉnh B.
 - Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1981 (Vắng mặt)
Trú tại: Thôn C, xã L, huyện T, tỉnh B.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ 00 phút ngày 08/6/2022, Nguyễn Hữu H- sinh năm 1998, trú tại thôn R, xã Đ, huyện L, tỉnh B điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 29L2- 0118 từ nhà sang khu vực Quảng trường Lương Văn N thuộc thị trấn C, huyện T, tỉnh B mục đích để mua ma túy về sử dụng cho bản thân vì H là người nghiện ma túy. Khoảng 08 giờ 30 phút, H đến nơi và dừng xe ở đoạn đường cong cạnh bãi đất trống gần Quảng trường Lương Văn N rồi dùng số điện thoại 0962.906.992 của mình gọi cho bạn tên là L (H quen biết từ trước nhưng không biết họ tên, địa chỉ cụ thể) có số điện thoại 0828.893.797. Qua điện thoại H hỏi L “Anh đang ở đâu để cho em mấy cái” (Ý H muốn hỏi mua ma túy của L), hiểu ý H nói nên L đáp “Lấy bao nhiêu?” H bảo “Bốn trăm”, L hỏi H “Mày đang ở đâu?”, H trả lời “Em đang ở Quảng trường”, thì L bảo H “Đợi ở đây”. Khoảng 05 phút sau, H thấy L đi xe mô tô ra, H đưa cho L 400.000 đồng thì L đưa cho H 01 (một) túi nilon màu trắng, một đầu có rãnh khóa bằng nhựa, có viền màu đỏ, bên ngoài có chữ “XUÂN TRƯỜNG”, bên trong đựng 04 (bốn) gói giấy, bên trong các gói giấy đều đựng chất cục bột màu trắng là ma túy Heroine. H biết là ma túy L bán cho nên cầm lấy bằng tay phải rồi điều khiển xe mô tô ra về, khi về đến đoạn Tỉnh lộ 295 thuộc tổ dân phố Phố B, thị trấn C, huyện T thì bị lực lượng Công an huyện T kiểm tra và bắt quả tang Nguyễn Hữu H có hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, do sợ hãi nên H đã thả túi nilon đựng ma túy từ tay phải xuống mặt đường chỗ vị trí của H. Vật chứng thu giữ khi bắt quả tang bao gồm:

- Thu giữ tại mặt đường nhựa Tỉnh lộ 295, thuộc tổ dân phố Phố B, thị trấn C, huyện T: 01 (một) túi nilon màu trắng, một đầu có rãnh khóa bằng nhựa, có viền màu đỏ, bên ngoài có chữ “XUÂN TRƯỜNG”, bên trong đựng 04 (bốn) gói giấy, bên trong các gói giấy đều đựng chất cục bột màu trắng, nghi là ma túy Heroine.
- Thu giữ tại túi quần phía sau bên phải Nguyễn Hữu H mặc khi bị bắt số tiền 2.235.000 đồng.

- Thu giữ tại túi quần phía trước bên trái Nguyễn Hữu H mặc khi bị bắt số IMEI: 359177079684216, lắp sim số: 0962.906.992.

- Nguyễn Hữu H tự nguyện giao nộp 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA, kiểu dáng Dream đã qua sử dụng, biển kiểm soát 29L2- 0118, số khung RLHHA0607WY195953, số máy HA05E-0195955 (BL 60- 63, 134- 136).

Sau khi bắt quả tang, Cơ quan điều tra tiến hành test nhanh chất ma túy trong mẫu nước tiểu của Nguyễn Hữu H, kết quả H dương tính với ma túy Heroine (BL 66).

Ngày 08/6/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Hữu H. Quá trình khám xét không thu giữ đồ vật tài liệu gì liên quan đến nội dung vụ án.

Ngày 08/6/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T đã ra quyết định trưng cầu giám định số 128 trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang giám định mẫu vật được niêm phong trong phong bì có ký hiệu “QT” gửi giám định có phải là chất ma túy không? Loại ma túy gì? Có khối lượng là bao nhiêu?

Tại Kết luận giám định số 998/KL-KTHS ngày 13/6/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang kết luận: Trong 01 phong bì ký hiệu “QT” được niêm phong gửi giám định: Trong 01 (một) phong bì ký hiệu “QT” đã được niêm phong gửi giám định: Chất cục bột màu trắng đựng trong 04 (bốn) gói giấy, được đựng trong 01 túi nilon màu trắng một đầu có rãnh khóa bằng nhựa, viền màu đỏ, bên ngoài có chữ “XUÂN TRUỜNG” là ma túy, có tổng khối lượng 0,293 gam, loại Heroine (BL 31).

Quá trình điều tra Nguyễn Hữu H đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên và khai nhận sáng ngày 07/6/2022, H có sử dụng ma túy Heroine. Về nguồn gốc số ma túy Heroine H sử dụng, H mua của một người đàn ông không quen biết tại khu vực bờ kênh thuộc thôn R, xã Đ, huyện L, tỉnh B tối ngày 06/6/2022 với giá 100.000 đồng, mua được ma túy H sử dụng luôn ở vị trí này. Do lúc mua ma túy trời tối, không có ánh đèn nên H không quan sát được đặc điểm người bán ma túy cho H nên Cơ quan điều tra Công an huyện T không có căn cứ để làm rõ đối tượng bán ma túy cho H tối ngày 06/6/2022.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã xác định số điện thoại 0828.893.797 được đăng ký tên chị Phạm Thị Thu H- sinh năm 1992, trú tại số nhà 13, đường Y, phường N, thành phố B. Tiến hành làm việc với Phạm Thị Thu H và chị Hương khẳng định bản thân không đăng ký số điện thoại trên, không cho bất kỳ ai mượn chứng minh nhân dân để đăng ký số điện thoại, chị Hương cũng không quen biết bất kỳ ai tên L, không quen biết với bị cáo H. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh tại Công an thị trấn Cao Thượng về đối tượng tên L nhưng do H không nhớ đặc điểm nhận dạng mà chỉ biết tên là L, không biết họ, tên đệm và địa chỉ cụ thể nên Cơ quan điều tra Công an huyện T không có căn cứ để điều tra làm rõ đối tượng bán ma túy cho H nên không có căn cứ xem xét, xử lý.

Nguyễn Hữu H có hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” vào ngày 06/6/2022 tại địa bàn huyện L, tỉnh B nên ngày 01/9/2022, Cơ quan điều tra Công an huyện T đã có Công văn chuyển tài liệu liên quan đến Trưởng Công an huyện L để xử phạt vi phạm hành chính theo quy định.

Quá trình điều tra xác định chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA, kiểu dáng Dream đã qua sử dụng, chất lượng không kiểm tra, biển kiểm soát 29L2-0118, số khung RLHHA0607WY195953, số máy HA05E-0195955 là tài sản hợp pháp của ông Nguyễn Hữu P- sinh năm 1957 (là bố đẻ của Nguyễn Hữu H, ở cùng địa chỉ với H). Buổi sáng ngày 08/6/2022, H mượn xe của ông P để làm phương tiện đi lại nhưng ông P không biết việc H sử dụng chiếc xe mô tô trên để thực hiện hành vi phạm tội nên ông P không vi phạm pháp luật. Ngày 22/8/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T đã trả lại xe mô tô này cho ông Nguyễn Hữu P.

Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu đen đã qua sử dụng, số IMEI: 359177079684216, lắp sim số: 0962.906.992 là điện thoại bị cáo H sử dụng để liên lạc hỏi mua ma túy ngày 08/6/2022.

Đối với số tiền 2.235.000 đồng là tài sản của bị cáo H không liên quan đến hành vi phạm tội.

Bản Cáo trạng số: 70/CT-VKS, ngày 06/9/2022 Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Yên truy tố Nguyễn Hữu H về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 01 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Yên giữ nguyên quyết định truy tố theo toàn bộ nội dung cáo trạng đã nêu, đồng thời đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

* Áp dụng điểm c khoản 01 khoản 5 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Hữu H từ 18 tháng đến 20 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam từ ngày 08/6/2022. Phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo Nguyễn Hữu H 5.000.000 đồng để sung quỹ nhà nước.

* Áp dụng điểm a điểm c khoản 1 Điều 47 của BLHS; điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của BLTTHS:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì ký hiệu "QT" được niêm phong lại bằng dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang, có chữ ký của giám định viên và đại diện cơ quan trung cầu, bên trong có: Mẫu chất cục bột màu trắng là ma túy, loại Heroine, còn lại sau giám định 0,258 gam; Vỏ bao gói mẫu sau giám định.

- Tịch thu của bị cáo Nguyễn Hữu H 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu đen đã qua sử dụng, chất lượng không kiểm tra, số IMEI: 359177079684216, lắp sim số: 0962.906.992 để sung quỹ Nhà nước.

- Trả lại bị cáo Nguyễn Hữu H số tiền số 2.235.000 đồng nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Nguyễn Hữu H nói lời sau cùng: Bị cáo ăn năn, hối cải, đề nghị xử mức án nhẹ nhất để bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN :

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Yên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến gì hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: Hồi 08 giờ 44 phút ngày 08/6/2022, tại Tỉnh lộ 295 thuộc tổ dân phố Phô B, thị trấn C, huyện T, tỉnh Bắc Giang; Công an huyện T, tỉnh Bắc Giang bắt quả tang Nguyễn Hữu H đang có hành vi tàng trữ 0,293 gam ma túy Heroine nhằm mục đích sử dụng cho bản thân.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Bản tường trình, Bản tự khai và lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, người chứng kiến cùng tang vật chứng là: 0,293 gam ma túy Heroine và kết quả giám định vật chứng. Như vậy, hành vi trên của bị cáo Nguyễn Hữu H đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội danh và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 01 Điều 249 của BLHS. Bị cáo hoàn toàn đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Do vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Yên và kết luận của Kiểm sát viên truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự công cộng, xâm phạm sự độc quyền quản lý các chất gây nghiện của nhà nước. Vi phạm nghiêm trọng luật phòng chống ma túy. Ma túy là hiểm họa cho đời sống cộng đồng, là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác và là nguy cơ lây truyền các bệnh xã hội nguy hiểm như HIV, AIDS. Pháp luật đã nghiêm cấm mọi hành vi mua bán, tàng trữ, vận chuyển trái phép chất ma túy. Bị cáo đã tiếp tay cho việc tiêu thụ ma túy. Do vậy, hành vi phạm tội của bị cáo cần phải xử lý nghiêm bằng pháp luật hình sự mới đảm bảo cho việc giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Cần phải bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù với thời hạn nhất định để bị cáo có điều kiện tu dưỡng rèn luyện bản thân làm người có ích cho gia đình và xã hội như một phần đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có cơ sở.

Bị cáo Nguyễn Hữu H không có tài sản gì nên không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền theo khoản 5 Điều 249 của BLHS đối với bị cáo Nguyễn Hữu H.

[4] Xét về các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy:

Xét các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy: Không có.

Xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy: Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải. Nên áp dụng tình tiết xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo khi lượng hình được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của BLHS.

[5] Đối với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát đưa ra về xử lý vật chứng là phù hợp, có cơ sở chấp nhận. Áp dụng điểm a điểm c khoản 1 Điều 47 của BLHS; điểm a khoản 2 điểm a khoản 3 Điều 106 của BLTTHS:

- Tịch thu tiêu huỷ: 01 (một) phong bì ký hiệu “QT” được niêm phong lại bằng dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang, có chữ ký của giám định viên và đại diện cơ quan trưng cầu, bên trong có: Mẫu chất cục bột màu trắng là ma túy, loại Heroine, còn lại sau giám định 0,258 gam; Vỏ bao gói mẫu sau giám định.

- Tịch thu của bị cáo Nguyễn Hữu H 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu đen đã qua sử dụng, chất lượng không kiểm tra, số IMEI: 359177079684216, lắp sim số: 0962.906.992 để sung quỹ Nhà nước.

- Trả lại bị cáo Nguyễn Hữu H số tiền số 2.235.000 đồng nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[6] Về nguồn gốc số ma túy Heroine H sử dụng, H mua của một người đàn ông không quen biết tại khu vực bờ kênh thuộc thôn R, xã Đ, huyện L, tỉnh B tối ngày 06/6/2022 với giá 100.000 đồng, mua được ma túy H sử dụng luôn ở vị trí này. Do lúc mua ma túy trời tối, không có ánh đèn nên H không quan sát được đặc điểm người bán ma túy cho H nên Cơ quan điều tra Công an huyện T không có căn cứ để làm rõ đối tượng bán ma túy cho H tối ngày 06/6/2022.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã xác định số điện thoại 0828.893.797 được đăng ký tên chị Phạm Thị Thu H. Tiến hành làm việc với Phạm Thị Thu H và chị Hương khẳng định bản thân không đăng ký số điện thoại trên, không cho bất kỳ ai mượn chứng minh nhân dân để đăng ký số điện thoại, chị Hương cũng không quen biết bất kỳ ai tên L, không quen biết với bị cáo H. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh tại Công an thị trấn Cao Thượng về đối tượng tên L nhưng do H không nhớ đặc điểm nhận dạng mà chỉ biết tên là L, không biết họ, tên đệm và địa chỉ cụ thể nên Cơ quan điều tra Công an huyện T không có căn cứ để điều tra làm rõ đối tượng bán ma túy cho H nên không có căn cứ xem xét, xử lý.

Nguyễn Hữu H có hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” vào ngày 06/6/2022 tại địa bàn huyện L, tỉnh B nên ngày 01/9/2022, Cơ quan điều tra Công an huyện T đã có Công văn chuyển tài liệu liên quan đến Trưởng Công an huyện L để xử phạt vi phạm hành chính theo quy định là đúng.

Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH :

1. Căn cứ: Điểm c khoản 01 Điều 249; điểm s khoản 01 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Hữu H 01 năm 05 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam từ ngày 08/6/2022.

2. Áp dụng điểm a điểm c khoản 1 Điều 47 của BLHS; điểm a khoản 2 điểm a khoản 3 Điều 106 của BLTTHS:

- Tịch thu tiêu huỷ: 01 (một) phong bì ký hiệu “QT” được niêm phong lại bằng dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang, có chữ ký của giám

định viên và đại diện cơ quan trung cầu, bên trong có: Mẫu chất cục bột màu trắng là ma túy, loại Heroine, còn lại sau giám định 0,258 gam; Vỏ bao gói mẫu sau giám định.

- Tịch thu của bị cáo Nguyễn Hữu H 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu đen đã qua sử dụng, chất lượng không kiểm tra, số IMEI: 359177079684216, lắp sim số: 0962.906.992 để sung quỹ Nhà nước.

- Trả lại bị cáo Nguyễn Hữu H số tiền số 2.235.000 đồng nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

(Vật chứng theo Quyết định chuyển vật chứng số: 62/QĐ – VKS, ngày 06/9/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Yên).

3. Áp dụng khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 của BLTTHS; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Nguyễn Hữu H phải chịu 200.000đồng án phí HSST.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt (hoặc niêm yết) bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6,7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Tân Yên;
- Công an huyện T;
- Chi cục THADS huyện Tân Yên;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng.
- Lưu Hs, Vp.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Ánh Dương